

Số: 59/2021/QĐST-HNGĐ

*Cát Tiên, ngày 25 tháng 11 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 84/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Bà L T X, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ dân phố , thị trấn C T, huyện Cát Tiên, Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông N T V, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ dân phố , thị trấn C T, huyện Cát Tiên, Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; các Điều 147, 150 BLTTDS và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà L T X và ông N T V.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao con chung N L L N, sinh ngày 22/6/2012 và N L T A, sinh ngày 28/11/2018 cho bà L T X trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Ông N T V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng)/con x 02 con = 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 11 năm 2021.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng người phải thi hành án phải chịu lãi tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

**Về tài sản chung:** Các đương sự trình bày tự thỏa thuận.

**Công nợ:** Các đương sự trình bày không có.

**Về án phí:** Bà L T X tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu số 0000563 ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Tiên.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Cát Tiên;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục thi hành án dân sự Cát Tiên;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu HS vụ án.

**THẨM PHÁN**

đã ký

**Trần Thị Thanh Thúy**